

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày: 30-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

* Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Vinh Bình**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Ngọc Trung** và ông **Trương Châu**

Hòa

* Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thanh** – Thư ký TAND huyện Tuy An.

* Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Khắc Nghiệp** – Kiểm sát viên Viện KSND huyện Tuy An.

Lúc 08h ngày 30/8/2017, tại Trụ sở TAND huyện Tuy An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Tấn T** - sinh năm 1995; Trú tại: thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: nông; Cha: không xác định, mẹ: bà Trương Thị L, sinh năm 1957; Vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974;

2. Chị Nguyễn Thị Tường M, sinh năm 1994;

3. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1966;

Cùng trú tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (Chị M, ông T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H tham gia tố tụng), bà H có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trương Tấn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 02/8/2015, Trương Tấn T phát hiện nhà bà Nguyễn Thị H điện sáng trong khu vực bếp, cửa bếp đang mở nên nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản, Thành trèo qua hàng rào lưới B40 vào phía bên trong nhà bà H bằng đường cửa bếp, rồi vào phòng ngủ đối diện phòng bếp lấy trộm 01

điện thoại di động hiệu Philip trên bàn học và 01 túi sách đặt tại chân bàn bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen. Sau khi trộm tài sản, T tẩu thoát ra ngoài bằng đường cũ. Trương Tấn T đem tài sản trộm cắp được vào thành phố Tuy Hòa bán cho một người đàn ông đi qua đường được 3.700.000đồng tiêu sài cá nhân hết.

Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định ngoài lần trộm vào ngày 02/8/2015, với thủ đoạn tương tự T còn thực hiện các lần trộm khác tại nhà bà Nguyễn Thị H, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 5/2014, T đột nhập vào nhà bà H lấy trộm số tiền 7.100.000đồng trong ví da đặt trong phòng ngủ nhà bà H, số tiền trộm được T tiêu sài cá nhân;

- Vụ thứ hai: Khoảng tháng 6/2014, T đột nhập vào nhà bà H lấy trộm số tiền 4.400.000đồng trong ví da đặt trong phòng ngủ nhà bà H, số tiền trộm được T tiêu sài cá nhân;

- Vụ thứ ba: Khoảng tháng 5/2015, T đột nhập vào nhà bà H lấy trộm 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy và 1.000.000đồng trong túi sách tay đặt ngay cửa phòng ngủ nhà bà H, số tiền T tiêu sài hết, còn điện thoại T lấy sử dụng đến khi hỏng thì vứt bỏ;

- Vụ thứ tư: Khoảng cuối tháng 7/2015, T đột nhập vào nhà bà H lấy trộm 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu LG trong phòng ngủ nhà bà H rồi tẩu thoát ra ngoài, sau đó đem điện thoại đến hiệu điện thoại “Tùng Mobell” thuộc thôn H, xã A bán lấy số tiền 300.000đồng tiêu sài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số 43A/KL-HĐ ngày 21/11/2016, kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐ ngày 06/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy An kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu LG màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng trị giá 300.000đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Philip màn hình cảm ứng, vỏ màu đen trị giá 500.000đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy trị giá 300.000đồng;

- 01 máy tính xách tay hiệu Dell trị giá 1.500.000đồng;

* **Về vật chứng vụ án:** Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Trương Tấn T đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 14.800.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/VKS-HS ngày 28/7/2017 của VKSND huyện Tuy An đã truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện Tuy An giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 BLHS; xử phạt bị cáo Trương Tấn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 05/2014 đến ngày 02/8/2015, Trương Tấn T lén lút vào nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn H, xã A, huyện T lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Philip, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, 01 điện thoại di động hiệu LG, 01 máy tính xách tay hiệu Dell và số tiền 12.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản mà Trương Tấn T chiếm đoạt của nhà bà H là 15.100.000đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị như trên của Trương Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS, nên cáo trạng số 29/VKS-HS ngày 28/7/2017 của Viện KSND huyện Tuy An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân ở địa phương. Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản tại nhà bà H, trong đó có nhiều lần đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra với tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục xong toàn bộ thiệt hại, quá trình điều tra đã tự thú về hành vi trộm cắp đã thực hiện trước đó; được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, o, p khoản 1,2 Điều 46 BLHS, nên xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt như ý kiến của KSV cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

* **Về dân sự:** Bị cáo đã bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu gì khác nên không xét.

* **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trương Tấn T** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Trương Tấn T** 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Buộc bị cáo Trương Tấn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người bị hại khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- Các cơ quan THTT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ Tòa phiên tòa

Nguyễn Vinh Bình

